

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên môn học:	Hoá lý Dược (<i>Physical Chemistry of Pharmacy</i>)
Tên học phần:	Hoá lý Dược (<i>Physical Chemistry of Pharmacy</i>)
Mã học phần:	
Khoa phụ trách:	Bào chế và Công nghệ Dược phẩm
Bộ môn giảng dạy chính:	Hoá lý
Bộ môn phối hợp:	Không
Đào tạo trình độ:	Đại học
Ngành học:	Dược học
Định hướng:	
Loại học phần:	Bắt buộc
Số tín chỉ:	03
Tổng số tiết học (tính theo giờ chuẩn):	

Tổng số	Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Seminar
45	31	0	14	0

Các học phần tiên quyết: Hoá đại cương vô cơ, Vật lý đại cương, Toán thống kê y dược, Hoá phân tích 1

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Môn học Hóa lý Dược cung cấp các kiến thức cơ bản và những nguyên tắc hóa lý ứng dụng trong thực hành và nghiên cứu Dược. Phần lý thuyết đề cập đến các hiện tượng, các khái niệm và các qui luật cơ bản của Hóa lý ứng dụng trong Dược. Phần lý thuyết cũng sẽ đề cập đến tính chất, diễn biến của một số quá trình hóa lý và đặc điểm cấu tạo của một số hệ phân tán. Phần thực hành sinh viên sẽ làm thí nghiệm xác định một số đại lượng hóa lý cơ bản và khảo sát một số đặc điểm, tính chất của hệ.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và tính chất của các trạng thái, các quá trình và các thông số hoá lý cơ bản ứng dụng trong ngành Dược.
- Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến các trạng thái, các quá trình và các đại lượng hoá lý cơ bản.

- Trình bày được cơ sở lý thuyết và phương pháp xác định các đại lượng hóa lý cơ bản.
- Trình bày được các ứng dụng của Hoá lý trong ngành Dược.
- Bố trí được thí nghiệm để xác định một số đại lượng hoá lý cơ bản và khảo sát một số đặc điểm, tính chất của hệ.

4. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN

Hình thức	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)	CĐRHP
Chuyên cần	Điểm danh trong các buổi học. Sinh viên có mặt < 80% buổi học: Không được thi	0	CLO3.02
Kiểm tra thường xuyên	Thực hiện 2 bài kiểm tra thường xuyên có báo trước. Nội dung đánh giá thay đổi hàng năm.	20	CLO1.01 CLO1.02 CLO1.03 CLO1.04 CLO1.05 CLO1.06 CLO1.07 CLO1.08
Thực hành/ Seminar	Sinh viên phải thực hành và đạt yêu cầu cả 7 bài thực hành. Ba bài thực hành sẽ được chấm điểm chi tiết, các bài còn lại chỉ đánh giá đạt hoặc không đạt yêu cầu. Điểm thực hành là điểm trung bình của ba bài chấm điểm. Thang điểm lượng giá bài thực hành: + Kiến thức (chuẩn bị trước thực tập và hỏi đáp trong/sau thực tập): 20% + Thái độ và tác phong trong thực hành: 20% + Thực hành đúng quy trình, xử lý số liệu thực nghiệm và báo cáo kết quả: 60%	30	CLO1.02 CLO1.03 CLO1.04 CLO1.05 CLO1.07 CLO1.08 CLO2.01 CLO2.02 CLO2.03 CLO2.04 CLO2.05 CLO2.06 CLO3.01 CLO3.02 CLO3.03
Thi hết học phần	Hình thức: <i>Trắc nghiệm khách quan</i> . Thời gian: <i>45 phút</i> Sử dụng/ không sử dụng tài liệu: <i>Không mang tài liệu</i>	50	CLO1.01 CLO1.02 CLO1.03 CLO1.04

Hình thức	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)	CĐRHP
			CLO1.05 CLO1.06 CLO1.07 CLO1.08